

Số: /TB-BVĐKT

Khánh Hòa, ngày tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc mời báo giá dự toán mua sắm vật tư ngành mộc sửa chữa, thay thế thường xuyên năm 2025

Kính gửi: Các nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa đang có nhu cầu mua sắm vật tư ngành mộc sửa chữa, thay thế thường xuyên năm 2025. Để có căn cứ xây dựng giá kế hoạch thực hiện gói mua sắm nêu trên, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa kính mời các công ty/đơn vị có khả năng cung cấp gửi Hồ sơ báo giá với nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ YÊU CẦU BÁO GIÁ

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa.
- Thông tin liên hệ tiếp nhận báo giá:
 - Phòng Hành chính Quản trị - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa
 - Địa chỉ: 19 Yersin, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
 - Điện thoại: 0911 874 896
 - Địa chỉ email: phcqtbvkh@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ nêu trên.
 - Nhận qua email: các đơn vị báo giá trực tiếp đồng thời gửi kèm file mềm tính năng kỹ thuật (Word, excel,...) qua mail.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: từ ngày có thông báo đến trước 14 giờ ngày 29/4/2025. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 29/4/2025.

II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

- Danh mục hàng hóa yêu cầu báo giá (Danh mục chi tiết tại Phụ lục đính kèm).
- Địa điểm và các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản: Phòng Hành chính Quản trị (kho tầng 2) - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa - 19 Yersin - phường Lộc Thọ - thành phố Nha Trang - tỉnh Khánh Hòa.
- Thời gian thực hiện hợp đồng dự kiến: 60 ngày kể từ ngày hợp đồng được ký.
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
 - Tạm ứng: không
 - Hình thức thanh toán: Chuyển khoản
 - Thời hạn thanh toán: trong vòng 30 ngày kể từ ngày Nhà thầu cung cấp đầy đủ chứng từ thanh toán theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

III. HỒ SƠ CHÀO GIÁ

Bảng báo giá (có ký tên đóng dấu): trong đó giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển và các loại phí khác; thông tin kỹ thuật chi tiết và hàng mẫu (nếu có).

Các đơn vị tham gia chào giá có thể liên hệ số điện thoại để tìm hiểu thêm thông tin.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa kính mời các đơn vị quan tâm gửi bảng báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như trên;
- Website Bệnh viện;
- Lưu: VT, HCQT_(H).

GIÁM ĐỐC

Phan Hữu Chính

Phụ lục
DANH MỤC HÀNG HÓA YÊU CẦU BÁO GIÁ
(Kèm theo Thông báo số /TB-BVĐKT ngày /4/2025
của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa)

S T T	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đ V T	Số lượng	Ghi chú
1	Bánh xe treo	Là bộ phận trượt của cửa nhôm cửa sắt lùa, chịu tải trọng lớn lên đến 120kg/cánh cửa, bộ 8 bánh.	bộ	30	
2	Cần thủy lực	Chất liệu: hợp kim nhôm. Loại cửa phù hợp: cửa gỗ, cửa sắt, cửa nhôm, cửa nhựa. Chiều rộng cửa: 800 mm. Trọng lượng cửa tối đa: 30 kg. Góc mở tối đa: 180 độ. Bộ sản phẩm bao gồm: 1 thân tay đẩy hơi, 1 tay co, bộ ốc vít và nắp che.	cái	10	
3	Chốt âm	Chất liệu: inox SUS304. Kích thước: 200 mm. Phù hợp gắn cho cửa sắt, cửa nhôm.	cái	130	
4	Chốt inox	Chất liệu inox, kèm vít inox. Kích thước: dài 10 cm, ngang 4 cm.	cái	80	
5	Cò khóa	Kích thước: 60 mm. Dùng để thay thế khi cò cũ hỏng mà khóa vẫn còn tốt.	cái	150	
6	Dây kẽm	Dây thép mạ kẽm dẻo, độ bền cao, được mạ thêm lớp kẽm bên ngoài để tránh bị oxy hóa, loại 1 ly.	kg	10	
7	Đá cắt lớn	Kích thước: (355 x 3 x 25,4) mm. Dùng để cắt xẻ dụng cụ, vật kim loại và phi kim.	viên	25	

8	Đá cắt tay	Kích thước: (100 x 6 x 16) mm. Dùng để cắt xẻ dụng cụ, vật kim loại và phi kim.	viên	100	
9	Đá mài mịn	Loại đá mài hợp kim. Đường kính ngoài 200 mm. Đường kính lỗ 32 mm. Chiều dày 20 mm. Cát: S x 80. Được làm bằng chất liệu cứng cáp, không hoen gỉ hay cong vênh, mài mòn trong quá trình làm việc.	viên	10	
10	Đá mài thô	Loại đá mài hợp kim. Đường kính ngoài 200 mm. Đường kính lỗ 32 mm. Chiều dày 20 mm. Cát: 36. Được làm bằng chất liệu cứng cáp, không hoen gỉ hay cong vênh, mài mòn trong quá trình làm việc.	viên	10	
11	Đá mài tay	Kích thước: (100 x 6 x 16) mm. Dùng để mài dụng cụ, vật kim loại và phi kim.	viên	10	
12	Đinh các loại	Loại 1,5 phân đóng tường. Bề mặt sáng bóng, chống ăn mòn tốt, độ bền cao, đầu mũi sắc nhọn, dễ đóng.	kg	10	
13	Keo silicon	Tính chất: axit. Độ lỏng: không bị lún. Thời gian tạm khô ở nhiệt độ 23°C: 6 phút. Trọng lượng riêng ở nhiệt độ 23°C: $1,02 \pm 0,05$. Độ cứng (JIS type A): 25. Sức căng (Mpa): 2,0. Độ co giãn (%): 500%. Nhiệt độ bề mặt thi công: +5°C đến +40°C. Khả năng chịu nhiệt (sau lưu hóa): -50°C đến 220°C. Đặc tính: độ đàn hồi cao, độ bám dính cực nhanh, khô nhanh. Sử dụng với: kính, khung kính trượt, cấu trúc treo, bể nước bằng kính, nhựa. Màu: trắng trong, trắng sữa. Đóng gói: dạng chai nhựa. Dung tích quy ước 300 ml.	ống	50	

14	Khóa tủ nhân	Loại vuông 30 cái, loại cốp 25 mm 70 cái. Chất liệu: hợp kim kẽm. Kích thước: 2 - 3 cm dùng gắn tủ - bàn làm việc.	cái	100	
15	Khóa cửa tay nắm tròn	Chất liệu khóa hợp kim. Kiểu dáng cổ điển. Số chìa 3 chìa. Loại khóa tay nắm tròn.	cái	150	
16	Lề cửa inox 10F	Bản lề cửa 10 cm, chất liệu inox 304. Dài 10 cm, dày 2 cm, chịu tải 100 kg. Quy cách: 1 bộ 2 bản lề (bao gồm vít).	cái	160	
17	Lề bậc	Bản lề bậc 2 chiều. Chất liệu: inox 304. Loại cửa: cửa gỗ, cửa sắt. Đóng mở 180 độ. Kích thước: 100 mm. Tải trọng: 15 - 25 kg. Độ dày cửa từ 30 - 35 mm. Quy cách: 1 bộ (2 cái).	cái	60	
18	Mũi khoan bê tông	Dùng để khoan vật liệu: gạch và bê tông. Đường kính: (8 x 110) mm và (6 x 110) mm. Loại 6 mm 15 cái, loại 8 mm 15 cái.	cái	30	
19	Mũi khoan inox	Đường kính mũi khoan: 4,2 mm và 8 mm. Loại 4,2 mm 20 cái, loại 8 mm 20 cái.	cái	40	
20	Que hàn inox	Đường kính que hàn: 2 mm, hộp 1kg	kg	10	
21	Que hàn sắt	Đường kính que hàn: 2,5 mm, hộp 1kg	hộp	20	
22	River các loại	Bằng nhôm, đường kính 4 mm, dài 10 mm	kg	10	
23	Ray tủ	Ray trượt dùng cho ngăn kéo hộc tủ. Bản ray rộng 45 mm và dài 40 cm. Tải trọng tới 30kg; 1 bộ 2 thanh.	bộ	20	

24	Tay nắm cửa	Chiều dài: 10,5 cm. Chất liệu inox	cái	120	
25	Vít dù	Bằng sắt mạ kẽm, dài 1 phân, đầu dù đuôi cá	kg	10	
26	Vít thường	Bằng sắt mạ kẽm, dài 4 - 5 cm, đường kính 4 - 5 mm	kg	10	
27	Yếm khóa	Chất liệu: đồng thau. Màu: vàng. Kích thước: (150 x 40 x 30) mm. Trọng lượng: 125 gram. Loại 1 cánh 35 cái, loại 2 cánh 35 cái.	cái	70	
28	Ke góc vuông chữ L	Chất liệu inox. Độ dài 2 cm.	cái	200	